

Mẫu số: D21-THADS
(Ban hành theo Thông tư số 04 /2023/TT-BTP ngày
14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ TÂN AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 652/TB-CCTHADS

Tân An, ngày 22 tháng 4 năm 2024.

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm 2 khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số: 03/2023/KDTM-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 91/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 87/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 92/2023/QĐCNHGT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 01/2024/QĐST-KDTM ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số: 02/2024/QĐ-SCBSBA ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 635/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 324/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 322/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 277/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 446/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 519/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 735/QĐ-CCTHADS ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 736/QĐ-CCTHADS ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;



Căn cứ Quyết định thi hành án số: 760/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 31/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 915/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 917/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 21/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

Do đương sự không thỏa thuận được tổ chức thẩm định giá tài sản đã kê biên, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, địa chỉ số 216/3 Quốc lộ 1, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất:

1.1. Quyền sử dụng đất thửa số 12, tờ bản đồ số 58, diện tích 64m², loại đất ODT, tọa lạc tại Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số DA 041989 được cấp ngày 01/03/2021, điều chỉnh chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cho bà Cao Thị Hạnh và ông Hồ Phước Long ngày 31/5/2021.

1.2. Quyền sử dụng đất thửa số 54, tờ bản đồ số 58, diện tích 64m², loại đất ODT, tọa lạc tại Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số CQ 976832 được cấp ngày 25/03/2019 cho ông Hồ Phước Long.

1.3. Quyền sử dụng đất thửa số 330, tờ bản đồ số 21, diện tích 27,9m², loại đất ODT, tọa lạc tại số 92/8, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 153613 được cấp ngày 13/03/2020 cho bà Cao Thị Hạnh (số 92/8, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 2, Tp Tân An, tỉnh Long An; số mới: số 88/8, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 2, Tp Tân An, tỉnh Long An).

Theo Mạnh trích đo địa chính số 502.2024, 503.2024, 505.204 của Công ty TNHH Đo đạc Nhà đất Hưng Phú đo vẽ và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Tân An duyệt ngày 05/4/2024.

2. Tài sản trên đất:

2.1. Nhà ở 1: nhà cấp 3, loại nhà ở riêng lẻ, nhà xây dựng trên thửa đất số 12, tờ bản đồ số 58, tọa lạc tại Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An (số nhà 288 Hùng Vương, khu phố Bình An, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh

Long An). Nhà có diện tích xây dựng là 64m^2 , diện tích sàn là $277,51\text{m}^2$. Nhà có hệ thống điện nước và trang thiết bị điện nước. Nhà có kết cấu gồm: tầng 1, tầng lửng, tầng 2, tầng 3, tầng 4, cụ thể:

- Tầng 1: diện tích là 64m^2 . Tầng 1 có kết cấu: móng, cột, đà, sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch tô hai mặt; nền lót gạch men; cửa chính bằng nhôm lồng kính, có cửa cuốn bên ngoài; cầu thang bê tông cốt thép, ốp đá hoa cương, tay vịn bằng gỗ, khung bằng sắt; có nhà vệ sinh bên trong.

- Tầng lửng: diện tích là $46,77\text{m}^2$ (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nhà có diện tích tầng lửng là 48m^2 , giảm $1,23\text{m}^2$). Tầng lửng có kết cấu: cột, đà, sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch tô hai mặt; nền lót gạch men ốp giả gỗ; cửa bằng sắt lồng kính; cầu thang bê tông cốt thép, ốp đá hoa cương, tay vịn bằng gỗ, khung bằng sắt; có nhà vệ sinh bên trong.

- Tầng 2: diện tích là $67,57\text{m}^2$ (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nhà có diện tích tầng lửng là $68,80\text{m}^2$, giảm $1,23\text{m}^2$). Tầng 2 có kết cấu: cột, đà, sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch tô hai mặt; nền lót gạch men ốp giả gỗ; cửa bằng nhôm lồng kính; cầu thang bê tông cốt thép, ốp đá hoa cương, tay vịn bằng gỗ, khung bằng sắt; có nhà vệ sinh bên trong.

- Tầng 3: diện tích là $67,57\text{m}^2$. Tầng 3 có kết cấu: cột, đà, sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch tô hai mặt; nền lót gạch men ốp giả gỗ; cửa bằng nhôm lồng kính; cầu thang bê tông cốt thép, ốp đá hoa cương, tay vịn bằng gỗ, khung bằng sắt; có nhà vệ sinh bên trong.

- Tầng 4: diện tích là $31,6\text{m}^2$. Tầng 4 có 01 căn phòng, kết cấu: sàn bê tông cốt thép; tường xây gạch tô hai mặt và khung sắt; nền lót gạch tàu và ốp giả gỗ; mái đổ bê tông, la phòng nhựa; cửa bằng nhôm lồng kính;

* Nhà ở theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số DA 041989 được cấp ngày 01/03/2021, điều chỉnh chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở cho bà Cao Thị Hạnh và ông Hồ Phước Long ngày 31/5/2021 đã cập nhật nhà ở gồm tầng 1 diện tích 64m^2 , tầng lửng diện tích 48m^2 , tầng 2 diện tích $68,8\text{m}^2$.

2.2. Nhà ở 2: nhà cấp 4, nhà xây dựng trên thửa đất số 54, tờ bản đồ số 58, tọa lạc tại Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Nhà có kết cấu gồm: cột, móng bê tông cốt thép, mái tôn thiết, la phòng prima, nền gạch men; cửa chính bằng sắt cuốn. Nhà có hệ thống điện và trang thiết bị điện. Nhà chưa cập nhật trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.3. Nhà ở 3: loại nhà ở riêng lẻ, nhà xây dựng trên thửa số 330, tờ bản đồ số 21, diện tích $27,9\text{m}^2$, loại đất ODT, tọa lạc tại số 92/8, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An (số mới: số 88/8, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 2, Tp Tân An, tỉnh Long An). Nhà có diện tích xây



dụng 24,02m², diện tích sàn 48,04m². Nhà đã cập nhật trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 153613 được cấp ngày 13/03/2020 cho bà Cao Thị Hạnh. Nhà có nhà vệ sinh bên trong. Nhà có hệ thống điện nước và trang thiết bị điện nước. Nhà có kết cấu tầng trệt và tầng gác, cụ thể:

- Tầng trệt: diện tích 24,02m². Kết cấu: móng, cột, đà bê tông cốt thép; vách xây tường tô hai mặt, bên trong ốp gạch men cao 1,35m; nền lót gạch men; cửa chính bằng sắt lộng kính; cửa sổ bằng sắt và gỗ tạp; cầu thang bằng gỗ tạp.

- Tầng gác: diện tích 24,02m². Kết cấu: sàn bằng gỗ tạp; cửa sổ bằng sắt kính và gỗ tạp; mái tôn thiết, đỡ mái bằng gỗ tạp.

Theo Mẫu trích đo địa chính số 406.2024 của Công ty TNHH Đo đạc Nhà đất Hưng Phú đo vẽ và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại thành phố Tân An duyệt ngày 18/3/2024.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Long An biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

2. Hồ sơ năng lực: giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu, ... và các tài liệu khác có liên quan.

* Ghi chú: Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 22 tháng 4 năm 2024 đến hết ngày 23 tháng 4 năm 2024.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An, địa chỉ: số 216/3 Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An (Chấp hành viên Đặng Thị Ngọc Hương, điện thoại liên hệ: 0937408086).

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Long An;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Đặng Thị Ngọc Hương